

TRAO DUYÊN

(Trích *Truyện Kiều*)

NGUYỄN DU

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Cảm nhận được tình yêu và nỗi đau của Thúy Kiều trong đêm "trao duyên".
- Thấy được tài nghệ tuyệt vời của Nguyễn Du trong việc miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật.

TIỂU DẪN

Sau đêm Thúy Kiều và Kim Trọng thề nguyện, Kim Trọng nhận được tin nhà phải đi ngay Liêu Dương để hộ tang chú. Chàng vừa đi khỏi thì tai hoạ bất ngờ xảy đến với gia đình họ Vương. Vì lời vu cáo của tên bán tơ, bọn sai nha áp đến nhà Kiều vợ vét của cải, bắt trời Vương Ông, Vương Quan và đánh đập tàn nhẫn. Trước cơn gia biến, Kiều quyết định bán mình lấy tiền để cứu cha và em. Họ được tha về, việc nhà đã tạm ổn, nhưng tình duyên của Kiều thì lỡ dở. Dù rất đau lòng, Thúy Kiều đành nhờ em gái là Thúy Vân thay mình trả nghĩa Kim Trọng. Đoạn trích dưới đây (từ câu 723 đến câu 756 trong *Truyện Kiều*) thường được đặt nhan đề là *Trao duyên*.

*
* *

1. "Cây em, em có chịu lời,
 Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.
 Giữa đường đứt gánh tương tư,
 Keo loan⁽¹⁾ chấp mối tơ thừa⁽²⁾ mặc em.
5. Kể từ khi gặp chàng Kim,
 Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề⁽³⁾.

(1) *Keo loan* : tục truyền đây là một thứ keo rất dính, chế bằng máu chim loan.

(2) *Thừa* : ở đây có nghĩa là nối tiếp.

(3) *Quạt ước... chén thề* : *quạt ước* : chiếc quạt Thúy Kiều trao cho Kim Trọng để làm vật hẹn ước ; *chén thề* : chén rượu Thúy Kiều và Kim Trọng uống trong đêm thề nguyện.

- Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.
Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non⁽¹⁾.
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối⁽²⁾ hãy còn thơm lây.
Chiếc vành với bức tờ mây⁽³⁾,
Duyên này thì giữ, vật này của chung.*
15. *Dù em nên vợ nên chồng,
Xót người mệnh bạc⁽⁴⁾, ắt lòng chẳng quên !
Mất người còn chút của tin,
Phím đàn với mảnh hương nguyền⁽⁵⁾ ngày xưa.
Mai sau dù có bao giờ,
Đốt lò hương ấy, so tơ phím này.
Trông ra ngọn cỏ lá cây,
Thấy hiu hiu gió⁽⁶⁾ thì hay chị về.
Hồn còn mang nặng lời thề,
Nát thân bồ liễu⁽⁷⁾, đền nghì trúc mai.*

(1) *Lời nước non* : lời thề nguyện.

(2) *Ngậm cười chín suối* : ý nói ở nơi chín suối (tức cõi chết) cũng vui lòng.

(3) *Chiếc vành* (còn gọi là xuyên) : vòng trang sức bằng vàng, ngọc phụ nữ thường đeo ở cổ tay. Đây là vật Kim Trọng trao cho Thúy Kiều làm của tin. *Tờ mây* : tờ giấy có trang trí hình mây, ghi lời thề chung thủy của Thúy Kiều với Kim Trọng.

(4) *Mệnh bạc* : số phận mỏng manh, không ra gì.

(5) *Phím đàn... mảnh hương nguyền* : *phím đàn* : chỉ cây đàn Kiều đã đánh cho Kim Trọng nghe ; *mảnh hương nguyền* : chỉ những mảnh trầm hương đốt trong buổi Thúy Kiều thề nguyện với Kim Trọng.

(6) *Thấy hiu hiu gió* : Thúy Kiều hình dung oan hồn của mình về theo gió.

(7) *Bồ liễu* : loài cây cành mềm rũ xuống, gặp tiết lạnh lá rụng sớm nhất, thường dùng chỉ thể chất yếu đuối của người phụ nữ.

25. *Dạ đài⁽¹⁾ cách mặt, khuất lời,
Rưới xin giọt nước⁽²⁾ cho người thác oan.
Bây giờ trâm gãy, gương tan⁽³⁾,
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!
Trăm nghìn gửi lạy tình quân⁽⁴⁾,*
30. *Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi!
Phận sao phận bạc như vôi⁽⁵⁾!
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.
Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!"*

(Theo *Truyện Kiều*, trong *Từ điển "Truyện Kiều"*
của Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1974)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Đoạn trích *Trao duyên* có thể chia làm mấy đoạn nhỏ? Nêu ý chính mỗi đoạn.
2. "Trao duyên" là chuyện tế nhị và khó nói. Theo anh (chị), Kiều đã nói và làm như thế nào để Thuý Vân chấp nhận? Tìm hiểu sức thuyết phục trong lời lẽ và hành vi của Kiều (chú ý các cụm từ "mặc em", "cậy em", "chịu lời").
3. Tâm trạng mâu thuẫn của Kiều khi trao duyên được thể hiện như thế nào qua những lời dặn dò Thuý Vân: "Chiếc vành với bức tờ mây - Duyên này thì giữ vật này của chung".

(1) *Dạ đài*: chỉ cõi âm.

(2) Bản Đào Duy Anh chép là *Tưới xin giọt lệ*. Ở đây chúng tôi thay là *Rưới xin giọt nước* theo bản *Tư liệu Truyện Kiều* của Nguyễn Tài Căn (NXB Văn học - Trung tâm Quốc học, 2004).

(3) *Trâm gãy, gương tan*: *trâm* và *gương* là những vật trai gái ngày xưa thường tặng cho nhau để làm kỉ niệm của tình yêu. *Trâm gãy, gương tan* là nói tình duyên tan vỡ.

(4) *Tình quân*: tiếng người con gái gọi người yêu một cách trân trọng.

(5) *Phận bạc như vôi*: *phận bạc* có nghĩa là phận mỏng, nhưng trong tiếng Việt, *bạc* còn có nghĩa là trắng, nên nói *bạc như vôi*.

4. Phân tích tâm trạng Kiều sau khi "trao duyên" và ý thức của nàng về nỗi đau thân phận khi tình yêu tan vỡ.
5. Học thuộc lòng đoạn trích.

BÀI TẬP NÂNG CAO

Đoạn trích *Trao duyên* là những dòng thơ lâm li thể hiện bi kịch tình yêu đau đớn bậc nhất trong *Truyện Kiều*. Hãy cho biết thực chất bi kịch ở đây là gì.

TRI THỨC ĐỌC - HIỂU

Độc thoại, độc thoại nội tâm, lời nửa trực tiếp

Khác với lời đối đáp trong giao tiếp trực tiếp phát ra bằng âm thanh, kẻ nói qua người đáp lại, *độc thoại* ban đầu là một hình thức lời nói dùng trong kịch mà một nhân vật trên sân khấu tự nói ra thành tiếng những ý nghĩ thâm kín của mình. Đó là hình thức thường dùng để bộc lộ nội tâm trong kịch. Trong truyện cũng thường dùng độc thoại để nhân vật bộc lộ ý nghĩ thâm kín dưới hình thức lời giới thiệu của người kể như *nàng nghĩ thầm*, *chàng nghĩ bụng*, v.v. Gọi là độc thoại bởi lời ấy không nhằm trực tiếp trả lời cho ai, hay nói với ai, mà chỉ nói với mình, cho mình, dưới tác động của tình huống nào đấy.

Độc thoại nội tâm trong văn học là một hình thức để bộc lộ dòng ý thức của nhân vật trong tiểu thuyết, khi nhân vật không chỉ suy nghĩ mà còn cảm thấy, nhận biết. Ở đây người kể chuyện giấu mình đi, để nhân vật trực tiếp bộc lộ cảm xúc và nhận biết của mình. Nhờ đó, độc giả có thể trực tiếp nghe được tiếng lòng của nhân vật.

Lời nửa trực tiếp là hình thức tự sự khi tác giả sử dụng lời của người trần thuật (lời gián tiếp) để biểu hiện ý thức, từ ngữ và giọng điệu của nhân vật (giống như lời trực tiếp). Hình thức tự sự này trực tiếp dẫn dắt người đọc đi vào thế giới nội tâm của nhân vật, cho phép nghe thấy những ý nghĩ thâm kín mà nhân vật không nói ra.

Lời thơ trong đoạn trích *Trao duyên* lúc đầu là lời đối thoại Thuý Kiều nói với Thuý Vân, sau dần dần chuyển sang lời có tính chất độc thoại khi nói với chàng Kim vắng mặt. Trong đoạn trích *Nỗi thương mình*, lời nửa trực tiếp là hình thức bộc lộ nội tâm nhân vật, như những câu : "Khi sao phong gấm rủ là - Giờ sao tan tác như hoa giữa đường".